

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã 05 năm, giai đoạn 2024-2028 và những năm tiếp theo

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt chủ trương sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Đề án “sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang”;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Điều lệ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 24/TTr - LM ngày 15 tháng 02 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã 05 năm, giai đoạn 2024-2028 và những năm tiếp theo với những nội dung cụ thể sau:

### I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (HTX) tỉnh Bắc Giang là quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động theo

nguyên tắc tự chủ về tài chính, công khai, minh bạch; không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; hoạt động độc lập với ngân sách Nhà nước.

2. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi về tiếp cận vốn nhằm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng gắn sản xuất, kinh doanh với chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ trong quản lý, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao sức cạnh tranh qua đó đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

1.1. Phát triển Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (Quỹ) theo hướng toàn diện, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường; phấn đấu đưa Quỹ trở thành tổ chức tài chính vững mạnh, có cách thức quản trị tiên tiến, lấy hiệu quả làm thước đo kết quả hoạt động;

1.2. Tăng quy mô nguồn vốn và mở rộng hoạt động, đảm bảo các đối tượng trong diện vay vốn được tiếp cận bình đẳng, minh bạch và vốn được sử dụng đúng mục đích; coi trọng các chỉ số an toàn, lấy mục tiêu quản trị rủi ro, bảo toàn vốn Nhà nước làm trọng tâm; thiết lập và tăng cường liên kết với Quỹ hợp tác xã Trung ương nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các tổ chức kinh tế tập thể;

Thông qua việc hỗ trợ vốn, phấn đấu nâng số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 60% - 70% trên tổng số hợp tác xã toàn tỉnh. Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 25%; khoảng 80% Giám đốc hợp tác xã được đào tạo sơ cấp nghề Giám đốc.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

#### *2.1. Mục tiêu về vốn*

- Tại thời điểm tổ chức, sắp xếp lại Quỹ (ngày 07/4/2023): 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng);

- Đến năm 2025: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng);

- Đến năm 2030: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng);

Nguồn hình thành vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Quỹ được bố trí từ nguồn chi đầu tư phát triển của Ngân sách tỉnh (Theo Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sắp xếp lại tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang).

#### *2.2. Về sử dụng vốn*

- Về loại hình cho vay: Cho vay ngắn hạn và trung hạn, cụ thể: Dư nợ cho vay ngắn hạn khoảng 80%; dư nợ cho vay trung hạn khoảng 20%.

- Về phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp.

- Về đối tượng cho vay:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Cho vay 07 HTX, liên hiệp HTX; cho vay 65 thành viên HTX trở lên;

+ Giai đoạn đến năm 2028: Cho vay 10 HTX, liên hiệp HTX; cho vay 80 thành viên HTX, thành viên Tổ hợp tác trở lên;

- Biện pháp bảo toàn vốn:

+ Giai đoạn đến năm 2025: Nợ quá hạn dưới 5%; nợ xấu dưới 0,8%;

+ Giai đoạn đến năm 2028: Nợ quá hạn dưới 3%, nợ xấu dưới 0,6%;

*(Phụ lục 1: Kế hoạch phát triển Quỹ 05 năm (2024-2028) và Kế hoạch tài chính 05 năm (2024-2028) của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh).*

### **III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

#### **1. Định hướng chung**

Phát triển Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang gắn với sự phát triển của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, phát huy hiệu quả vai trò hỗ trợ vốn các tổ chức kinh tế tập thể trong toàn tỉnh. Thực hiện đổi mới toàn diện để nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ, tạo sự đột phá trong phương thức quản trị, hiện đại hóa hoạt động và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

#### **2. Định hướng cụ thể**

*2.1. Đổi mới và hoàn thiện mô hình quản lý theo hướng hiện đại, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Quỹ*

- Tiếp tục củng cố, tổ chức, sắp xếp và hoàn thiện mô hình quản lý của Quỹ theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

- Xây dựng cơ chế hợp tác với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

- Hiện đại hóa, trang bị hệ thống công nghệ thông tin, đảm bảo tối đa các phần công việc được điều hành trên máy;

- Hoàn thiện và nâng cấp cơ sở vật chất, cải thiện hình ảnh, tăng mức độ nhận diện của khách hàng đối với Quỹ...

*2.2. Tăng cường các nguồn lực, bao gồm cả huy động và bảo toàn vốn*

- Nỗ lực đảm bảo nguồn vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ Ngân sách nhà nước theo các mục tiêu đã xác định;

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, đa dạng hóa các nguồn vốn hoạt động của Quỹ, từ đó có cơ chế phù hợp để Quỹ huy động được các nguồn vốn từ thị trường phục vụ phát triển HTX như: vốn ưu đãi từ các tổ chức tài chính Nhà nước; vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển HTX; nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân...

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn vốn.

### *2.3. Mở rộng phạm vi và phương thức hoạt động, đáp ứng tối đa nhu cầu về vốn tín dụng cho phát triển kinh tế tập thể*

- Tăng cường công tác nâng cao năng lực tiếp cận vốn của Quỹ cho các đối tượng vay từ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đến các thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã;

- Đa dạng hóa các loại hình cho vay nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vốn tín dụng ngắn, trung và dài hạn cho phát triển kinh tế tập thể; phát triển các sản phẩm cho vay không dừng lại ở cho vay theo hình thức thế chấp, cầm cố bất động sản mà cần nâng cao phát triển sản phẩm cho vay cho vay không có tài sản đảm bảo gắn với nhu cầu thực tế của khách hàng;

- Lựa chọn trọng tâm cho vay, hướng mục tiêu trong từng thời kỳ như nông nghiệp, nông thôn; cho vay khách hàng tham gia chuỗi giá trị, đầu tư khoa học công nghệ mới, cách mạng công nghiệp 4.0...;

- Đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính cho các đối tượng khách hàng.

### *2.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động, quản trị điều hành và chất lượng nguồn nhân lực*

- Nâng cao năng lực quản trị và tác nghiệp, đảm bảo tính minh bạch và các chuẩn mực của tổ chức tài chính (quản trị rủi ro, bảo toàn vốn cho hoạt động; đơn đốc thu hồi nợ của khách hàng, chế độ trách nhiệm với những sai phạm thất thoát vốn...);

- Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch tài chính và quản trị rủi ro theo quy định của Nhà nước và chuẩn mực của tổ chức tài chính;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo. Tăng cường hoạt động tiếp cận cách thức quản lý, công nghệ của Quỹ trung ương về cơ chế tài chính, pháp luật tín dụng;

- Cải thiện môi trường làm việc, tạo động lực cho người lao động, có cơ chế khuyến khích và thu hút nhân tài làm việc cho Quỹ, đồng thời xác định rõ trách nhiệm, có chế tài rõ ràng đối với người lao động không tuân thủ quy định.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền sâu rộng về Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã**

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền tới người dân về hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã bằng nhiều hình thức đa dạng nhằm phát triển khách hàng, quy mô tín dụng của Quỹ;

- Tăng cường tiếp xúc với các đối tượng thuộc diện vay vốn Quỹ thông qua các lớp tập huấn, phổ biến quy chế cho vay của Quỹ. Tổ chức các lớp tập huấn theo chuyên đề cụ thể cho từng đối tượng (hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tổ hợp tác và thành viên);

- Tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị để tiếp xúc, tìm hiểu nhu cầu của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các thành viên tổ chức kinh tế tập thể;

- Quảng bá hình ảnh Quỹ thông qua các phương tiện thông tin đại chúng;
- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đào tạo và thu hút cán bộ trẻ có trình độ về công tác tại các hợp tác xã, đặc biệt đối với vùng sâu, vùng xa, vùng địa bàn khó khăn. Có chế độ ưu đãi và quy định cụ thể để giữ lại được những cán bộ hợp tác xã giỏi, có năng lực quản lý và tâm huyết đối với hợp tác xã. Tiếp tục hỗ trợ cho các hợp tác xã có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ hợp tác xã”.

## **2. Hoàn thiện chính sách pháp luật đối với hoạt động của Quỹ**

*2.1. Giai đoạn 2024-2025:* Rà soát, sửa đổi và ban hành các quy định nội bộ điều chỉnh các hoạt động của Quỹ theo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn;

*2.2. Giai đoạn 2026-2028 và những năm tiếp theo:* Bổ sung, hoàn thiện, trên cơ sở tổng kết giai đoạn 2023-2025 và kết quả 05 năm thực hiện Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và xu thế phát triển, nhu cầu vốn của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, đề xuất với cấp thẩm quyền nhằm sửa đổi, bổ sung Nghị định về thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX. Trên cơ sở đó, nghiên cứu, sửa đổi bổ sung các quy định của tỉnh về tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang.

## **3. Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý**

Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán và bộ máy giúp việc; cụ thể:

### *3.1. Giai đoạn 2024 - 2025:*

- Chủ tịch Quỹ, Giám đốc Quỹ, Kiểm soát viên, Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng do Lãnh đạo và chuyên viên thuộc Liên minh HTX tỉnh kiêm nhiệm;
- Bộ máy giúp việc của Quỹ gồm: Bộ phận Tín dụng: 05 người (kiêm nhiệm); Bộ phận Kế hoạch - Tài chính – Văn phòng: 03 người gồm: 01 kế toán trưởng; 01 kế toán viên, 01 thủ quỹ (kiêm nhiệm).

### *3.2. Giai đoạn từ năm 2025:*

- Quản lý, kiểm soát Quỹ: Chủ tịch Quỹ: (Kiêm nhiệm); Kiểm soát viên: (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách); Giám đốc Quỹ: (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách); Phó Giám đốc Quỹ: 01 người (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách); Kế toán trưởng: (Kiêm nhiệm);
- Các bộ phận chuyên môn gồm: Phòng Tín dụng: 07 người (Kiêm nhiệm và chuyên trách theo hình thức hợp đồng lao động, tiền lương do Quỹ trả từ nguồn thu); Phòng Kế hoạch - Tài chính – Văn phòng: 03 người (Kiêm nhiệm hoặc chuyên trách theo hình thức hợp đồng lao động, tiền lương do Quỹ trả từ nguồn thu);
- Quỹ thực hiện quản lý, sử dụng, tuyển dụng, bố trí đội ngũ nhân sự đảm bảo theo quy định của pháp luật và phù hợp với công tác quy hoạch, quản lý cán

bộ Liên minh HTX tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, đạo đức công vụ để đảm bảo thực hiện hiệu quả công việc, mục tiêu kế hoạch đề ra.

#### **4. Kế hoạch vốn**

##### *4.1. Bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách Nhà nước*

- Giai đoạn 2024-2025: NSNN cấp, vốn điều lệ đạt 30 tỷ đồng;
- Giai đoạn 2026-2030: NSNN cấp, vốn điều lệ đạt mức 50 tỷ đồng.

##### *4.2. Nhận ủy thác vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Trung ương*

- Huy động vốn bằng các hình thức theo quy định tại Điều lệ Quỹ và các quy định khác có liên quan;

- Quỹ nhận ủy thác cho vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Trung ương. Quỹ được hưởng phí ủy thác, mức phí nhận ủy thác do các bên thỏa thuận trong hợp đồng ủy thác.

##### *4.3. Đa dạng hóa hoạt động nghiệp vụ của Quỹ*

- Quỹ cho vay cả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Quỹ lựa chọn các HTX, thành viên HTX trực tiếp thẩm định và đảm bảo đúng đối tượng, quy chế cho vay để đảm bảo chủ động kiểm soát rủi ro và xử lý rủi ro;

- Cho vay không có tài sản đảm bảo trên cơ sở đề xuất sửa đổi Nghị định Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn (Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ).

#### **5. Về liên kết, hợp tác**

*5.1. Liên kết về nghiệp vụ với Quỹ hỗ trợ Phát triển HTX Trung ương và các tổ chức tài chính khác.*

- Nhận ủy thác từ Quỹ Trung ương và các tổ chức tín dụng trên địa bàn về cho vay vốn lưu động và các dự án phù hợp với năng lực thẩm định của Quỹ. Điều kiện ủy thác, bên nhận ủy thác phải chịu trách nhiệm rủi ro;

- Liên kết thực hiện dịch vụ tư vấn đầu tư, tài chính và thực hiện dịch vụ hỗ trợ, đào tạo cho các khách hàng vay vốn của Quỹ.

##### *5.2. Hợp tác với các tổ chức khác*

Tăng cường hoạt động hợp tác, đặc biệt là hợp tác quốc tế, mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức nhằm kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ nguồn vốn cho Quỹ, thúc đẩy hỗ trợ vốn, tín dụng cho khu vực kinh tế tập thể, HTX.

#### **6. Về quản trị rủi ro, bảo toàn vốn cho hoạt động**

##### *6.1. Giai đoạn 2024-2025:*

- Xử lý dứt điểm nợ đọng kéo dài, có phương án xử lý đối với những khoản nợ xấu; kiên quyết xử lý, thu hồi nợ trước hạn đối với những khoản nợ sử dụng không đúng mục đích hoặc có nguy cơ mất vốn;

- Xác định rõ ràng trách nhiệm của từng cá nhân của Quỹ trong việc xử lý hồ sơ dẫn tới nguy cơ có thể xảy ra rủi ro. Đưa ra chế tài xử lý đối với những sai phạm dẫn đến tổn thất vốn của Quỹ;

- Xây dựng các quy định về quản trị rủi ro; quán triệt việc quản trị rủi ro trong hoạt động của là trách nhiệm của tất cả các cán bộ, nhân viên của Quỹ; phát triển nhân sự cho công tác quản trị rủi ro, đảm bảo đầy đủ và chất lượng cán bộ, nhân viên ở mức cao nhất.

## 6.2. Giai đoạn 2026-2030:

Củng cố và phát triển, áp dụng công nghệ vào quản trị rủi ro, phát triển các công cụ quản trị rủi ro mang tính đặc thù phù hợp với hoạt động của Quỹ. Nghiên cứu xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Liên minh HTX tỉnh và các đơn vị có liên quan cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để bổ sung vốn điều lệ theo kế hoạch vốn hằng năm cho Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang. Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí trong Kế hoạch trung hạn từ ngân sách Nhà nước để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ trong giai đoạn tiếp theo, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

1.2. Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước cấp cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh theo quy định của Luật đầu tư công và pháp luật có liên quan.

### 2. Sở Tài chính

2.1. Tham gia ý kiến về mức vốn điều lệ, phê duyệt điều chỉnh tăng, giảm mức vốn điều lệ và việc điều chỉnh tăng, giảm mức vốn điều lệ của Quỹ trong quá trình hoạt động theo đề nghị của Liên minh HTX tỉnh.

2.2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cho UBND tỉnh cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang đảm bảo theo lộ trình.

### 3. Chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Giang

3.1. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng có liên quan đến hoạt động cho vay của Quỹ theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

3.2. Phối hợp với Liên minh HTX tỉnh kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Quỹ theo quy định.

#### **4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với người lao động, người quản lý và xếp hạng Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh theo quy định tại Thông tư số 13/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### **5. Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

5.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược này; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

5.2. Căn cứ Kế hoạch hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh 05 năm, giai đoạn 2024-2028 và những năm tiếp theo của UBND tỉnh, phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm của Quỹ.

5.3. Chủ trì xây dựng phương án, Đề án bổ sung vốn điều lệ của Quỹ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt sau khi có ý kiến của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5.4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phê duyệt cơ chế nhận ủy thác từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Việt Nam.

5.5. Thực hiện các quyền hạn, trách nhiệm khác do UBND tỉnh giao tại Điều lệ hoạt động của Quỹ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh Bắc Giang; UBND huyện, thành phố, thị xã và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Bắc Giang; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3,
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
  - + Lãnh đạo VP, các phòng, Trung tâm thông tin;
  - + Lưu: VT, TPKTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thế Tuấn**